

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu Mua sắm nhiên liệu dầu phục vụ cho sản xuất điện năm 2026.

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức.

- Tên dự toán mua sắm: Sản xuất kinh doanh.

- Địa điểm cung cấp: Bồn dầu của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức Địa chỉ Km số 09 Võ Nguyên Giáp Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 ngày

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng (Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026).

- Hệ thống tiếp nhận dầu của Chủ đầu tư như sau:

+ Cảng thủy nội địa Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức thuộc Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; có khả năng tiếp nhận các xà lan, tàu tải trọng đến 1.000 tấn hoặc có thể đến 1.500 tấn khi mực nước triều cao.

+ Mớn nước: 4m khi thủy triều cao.

+ Cầu dẫn hình chữ I có chiều dài: 10m, rộng: 2m.

+ Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức có 2 bồn dầu DO mỗi bồn có thể tích 2.000 m³ đến 5.000 m³.

Nhà thầu có trách nhiệm tìm hiểu để có kế hoạch cung cấp dầu đáp ứng các hạ tầng kỹ thuật của Chủ đầu tư.

a. Phạm vi cung cấp

Nhằm đảm bảo nguồn nhiên liệu sơ cấp cho phát điện và tuân thủ định mức tồn kho dầu, Chủ đầu tư sẽ tổ chức mua dầu DO 0,05 S theo nhu cầu thực tế, với khối lượng đặt hàng phụ thuộc vào lượng dầu tồn kho hiện có.

Khi có nhu cầu sử dụng, Chủ đầu tư sẽ gửi văn bản đặt hàng đến Nhà thầu trúng thầu có hợp đồng với Chủ đầu tư.

Tùy theo tình hình vận hành và lượng dầu tồn kho, Chủ đầu tư có quyền đặt hàng khối lượng thấp hơn hoặc không đặt hàng so với hợp đồng mà không phải bồi thường hoặc chịu phạt.

Khi không có nhu cầu sử dụng dầu trong năm, Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng mà không phải bồi thường hoặc chịu phạt.

b. Đơn giá dự thầu

Đơn giá dự thầu là đơn giá chào của Nhà thầu đã bao gồm đơn giá hàng hóa và tất cả các loại thuế, phí, phí vận chuyển để giao dầu đến kho của Chủ đầu tư.

Đơn giá dầu tính cho 1 lít dầu quy về điều kiện tiêu chuẩn ở 15 độ C (Lít 15 độ C).

Đơn giá dự thầu do Nhà thầu tính toán để chào thầu căn cứ theo giá điều hành của cơ quan quản lý Nhà nước trong kỳ có thời điểm đóng thầu.

Đơn giá trúng thầu của nhà thầu sẽ làm đơn giá hợp đồng (Khi Nhà thầu và Chủ đầu tư ký hợp đồng). Đơn giá hợp đồng sẽ được điều chỉnh theo quy định chi tiết nêu ở Điều kiện cụ thể của Hợp đồng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a. Yêu cầu chung

1. Nhà thầu cam kết cấp hàng mới 100% và hàng hóa được bảo quản theo khuyến cáo của nhà sản xuất trước khi bàn giao tại kho của Chủ đầu tư.

2. Hàng hóa phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Đối với hàng hóa là hàng hóa nhập khẩu, nhà thầu phải có bản cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (CO), chứng chỉ chất lượng hàng hóa (CQ) và xuất trình tờ khai hải quan (bản gốc) nếu là nhà thầu trực tiếp nhập khẩu hoặc tờ khai hải quan (bản sao) được đóng dấu và xác nhận sao y bản chính của đơn vị nhập khẩu nếu là hàng hóa nhà thầu mua thông qua các đại lý. Trong trường hợp CO, CQ là tiếng nước ngoài thì nhà thầu phải có cam kết dịch ra tiếng Việt và phải được chứng thực theo đúng các quy định hiện hành.

3. Có tiêu chuẩn thử nghiệm hàng hóa của nhà sản xuất (Tiêu chuẩn Quốc tế hoặc Quốc gia).

4. Hàng hóa chào có thông số kỹ thuật phù hợp như yêu cầu trong E-HSMT

5. Nhà thầu phải có cam kết chấp nhận lấy mẫu và kiểm tra mẫu (Hàng hóa) khi Chủ đầu tư có yêu cầu.

6. Nhà thầu cam kết cung cấp khối lượng dầu DO 0,05 S theo đơn đặt hàng của Chủ đầu tư.

7. Cung cấp đầy đủ tài liệu mô tả kỹ thuật nêu trong E-HSMT. Tài liệu kỹ thuật phải có đầy đủ tính pháp lý và được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

8. Nhà thầu đảm bảo các yếu tố về vận chuyển và tồn trữ để thực hiện gói thầu.

9. Nhà thầu có cam kết hàng hoá do nhà thầu cung cấp không có tác động xấu đối với môi trường, đảm bảo về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, ứng phó tràn dầu.

b. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Nhằm bảo đảm cho thiết bị sản xuất của Chủ đầu tư được an toàn theo quy phạm và tuân thủ theo Luật Môi trường, Chủ đầu tư sử dụng tiêu chuẩn về nhiên liệu để làm cơ sở cho các hợp đồng cung cấp nhiên liệu. Hàng hoá của Nhà thầu cung cấp cho Chủ đầu tư phải đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với dầu DO 0,05 S theo bảng kê sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Mức chất lượng	Phạm vi cho phép
1	Hàm lượng lưu huỳnh	ASTM D4294	%khối lượng	0,05	0,05 max
2	Chỉ số Centan	ASTM D4737		46	46 min
3	Nhiệt độ cất, 90% thể tích thu hồi	ASTM D86	°C	360	360max
4	Điểm chớp cháy cốc kín	ASTM D93	°C	55	55min
5	Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	mm ² /s	2-4,5	2-4,5
6	Cặn cacbon của 10% cặn chung cất	ASTM D4530	%khối lượng	0,3	0,3max
7	Điểm chảy (điểm đông đặc)	ASTM D97	°C	+12	+12max
8	Hàm lượng tro	ASTM D482	% khối lượng	0,01	0,01max
9	Hàm lượng nước	ASTM D6304	mg/kg	200	200max
10	Tạp chất dạng hạt	ASTM D6217	mg/L	10	10max
11	Ăn mòn mảnh đồng ở 50°C/3giờ	ASTM D130		Loại 1	Loại 1max
12	Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D1298/ ASTM D4052	kg/m ³	820-860	820-860
13	Độ bôi trơn	ASTM D6079	µm	460	460max

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Mức chất lượng	Phạm vi cho phép
14	Nhiệt trị	ASTM D240	Cal/g	10.835	10.835min
15	Ngoại quan	ASTM D4176		Không quan sát thấy có nước tự do và tạp chất	

Các tiêu chuẩn hàng hoá nêu trên là điều kiện cơ bản để tiếp nhận.

Do tình hình chất lượng dầu có thay đổi tùy theo nước sản xuất nhưng để đảm bảo an toàn cho thiết bị và môi trường, các thông số sau đây phải đảm bảo nằm trong giới hạn:

i. Hàm lượng lưu huỳnh:

- Hàm lượng lưu huỳnh không lớn hơn 0,05% khối lượng, vượt quá giá trị này Chủ đầu tư sẽ không nhận hàng.

ii. Hàm lượng nước

Hàm lượng nước trong dầu mà Nhà thầu cung cấp cho Chủ đầu tư không được vượt quá khối lượng quy định tại bảng kê trên. Trong trường hợp Nhà thầu cung cấp dầu cho Chủ đầu tư có hàm lượng nước cao hơn quy định, Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng mà không chịu bất kỳ chi phí nào liên quan tới việc từ chối này.

Hàm lượng nước không lớn hơn 200mg/kg, quá giá trị này sẽ không được Chủ đầu tư chấp nhận.

iii. Nhiệt trị:

- Trong trường hợp Nhà thầu cung cấp dầu cho Chủ đầu tư có nhiệt trị thấp hơn 10.835Cal/g Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận những lô hàng này mà không phải chịu bất kỳ chi phí nào liên quan tới việc từ chối này.

iv. Khối lượng riêng ở 15 độ C:

- Dầu DO 0,05 S mà nhà thầu cung cấp phải có khối lượng riêng 820-860 kg/m³, nếu dầu DO 0,05 S mà nhà thầu cung cấp có khối lượng riêng không đáp ứng quy định này thì chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng mà không chịu bất kỳ chi phí nào liên quan tới việc từ chối này.

Đối với những thông số khác ngoài điều kiện tiếp nhận trên, Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận những lô hàng có thông số không đáp ứng tiêu chuẩn cho phép, có nguy cơ ảnh hưởng đến thiết bị của Chủ đầu tư.

1.3. Các yêu cầu khác

a. Yêu cầu về năng lực vận chuyển

Nhà thầu phải đảm bảo sẵn sàng các phương tiện/thiết bị vận chuyển phục vụ cho việc cung cấp dầu DO 0,05 S cho Chủ đầu tư, bao gồm:

Xà lan hoặc tàu vận chuyển dầu chuyên dụng:

- Tải trọng xà lan hoặc tàu vận chuyển dầu chuyên dụng: từ 500m³/chiếc và đảm bảo không bị mắc cạn khi vào luồng Rạch Đào 1.

- Tàu dầu của bên cấp hàng phải có bơm tiếp nhận trên tàu, có hệ thống ống nối để công tác bơm dầu được thuận lợi. Công suất bơm tối thiểu của xà lan hoặc tàu vận chuyển dầu chuyên dụng phải đạt tối thiểu 100m³/giờ nhằm đáp ứng năng lực cấp dầu phục vụ phát điện.

b. Tiến độ cấp hàng

- Thời gian cấp hàng của mỗi chuyến hàng: Trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm đề nghị cấp hàng tại văn bản đặt hàng của Chủ đầu tư gửi cho Nhà thầu (Bằng hình thức qua E-mail và chuyển phát nhanh để cập nhật hồ sơ mua bán dầu), Nhà thầu phải vận chuyển đủ khối lượng dầu DO 0,05 S theo đơn đặt hàng tới cảng của Chủ đầu tư. Thời gian cấp hàng này áp dụng cho mỗi chuyến hàng theo tiến độ cấp hàng mô tả tại Mẫu số 01B (Webform hệ thống).

STT	Danh mục hàng hóa	Thời gian huy động cấp hàng	Địa điểm cung cấp
1	Dầu DO 0,05 S	Tối đa 02 ngày không kể thứ Bảy và Chủ nhật, ngày lễ, Tết	Bồn dầu của Chủ đầu tư

- Biện pháp an toàn: Nhà thầu phải có đầy đủ các phương tiện, quy trình, biện pháp an toàn cho người, thiết bị, ứng phó tràn dầu và tự chịu mọi trách nhiệm liên quan trong quá trình vận chuyển, bảo quản và giao nhận hàng hoá. Trong trường hợp do lỗi của Nhà thầu làm thiệt hại tới sản xuất của Chủ đầu tư hoặc bên thứ ba thì Nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại hoặc chịu trách nhiệm trước các cơ quan chức năng, tùy theo mức độ thiệt hại gây nên (Nếu có).

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

a. Tổ chức nghiệm thu hàng hoá tại cầu cảng của Chủ đầu tư

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ toàn bộ hồ sơ kỹ thuật của hàng hoá mà mình cung cấp cho Chủ đầu tư trước khi tổ chức nghiệm thu.

- Chủ đầu tư kiểm tra các thông số kỹ thuật của hàng hoá căn cứ vào tiêu chuẩn kỹ thuật của HSMT quy định đối với hàng hóa do Nhà thầu cấp.

b. Lấy mẫu và phân tích mẫu

Tiến hành lấy mẫu và phân tích mẫu do Cơ quan đo lường chất lượng độc lập (Có đầy đủ tư cách, năng lực) và phòng thí nghiệm của Chủ đầu tư (Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức) thực hiện.

Cơ quan đo lường chất lượng độc lập do Chủ đầu tư lựa chọn và được chỉ định trong hợp đồng khi các bên hoàn thiện hợp đồng và được xác nhận khi hai bên ký Hợp đồng cung cấp chi tiết.

Kết quả thử nghiệm của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức chỉ mang tính chất tham khảo (Phục vụ kiểm tra tại chỗ trước khi tiếp nhận, đảm bảo các điều kiện về thông số cơ bản như: Hàm lượng nước, tỷ trọng) để quyết định tạm thời tiếp nhận dầu hay không, kết quả cuối cùng để xác định chất lượng hàng hóa mua bán là kết quả của Cơ quan đo lường chất lượng độc lập. Chi phí thử nghiệm tại Cơ quan đo lường chất lượng độc lập sẽ do Chủ đầu tư chi trả.

c. Giao hàng

Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến bồn dầu của Chủ đầu tư. Việc vận chuyển hàng hóa đến bồn dầu của Chủ đầu tư, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng. Nhà thầu thực hiện giao hàng tại địa điểm giao hàng quy định tại E-ĐKC 1.11 trong thời gian quy định tại Phiếu yêu cầu cấp dầu mà Chủ đầu tư gửi cho Nhà thầu. Phiếu yêu cầu cấp dầu được gửi qua email ghi trong Hợp đồng. Trong vòng 01 giờ kể từ thời điểm nhận được Phiếu yêu cầu cấp dầu, Nhà thầu phải có văn bản xác nhận.

- Yêu cầu về xác định khối lượng hàng hóa được giao nhận như sau:

+ Xác định bằng số đo thể tích theo Barem bồn hợp lệ tại kho dầu của Chủ đầu tư, quy về khối lượng kg ở nhiệt độ 15 độ C;

+ Được đại diện của Chủ đầu tư và đại diện của Nhà thầu xác nhận bằng biên bản giao nhận hàng do Chủ đầu tư lập.